

Số: 33 /2022/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 14 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý nghĩa trang
và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2399/TTr-SXD ngày 20 tháng 9 năm 2022 về ban hành quy định về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 10 năm 2022; thay thế Quyết định số 09/2010/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định phân cấp quản lý nghĩa trang trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- Vụ pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục KTVB QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, KT (H).

BAO QĐ 22.10.02

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thắng



QUY ĐỊNH

**Một số nội dung về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**
(Kèm theo Quyết định số 33 /2022/QĐ-UBND
ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định một số nội dung về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (trừ nghĩa trang liệt sĩ).

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia hoặc có liên quan đến nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Khái niệm, từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Trường hợp đặc biệt là khi xảy ra thiên tai, thảm họa dịch bệnh.

2. Đối tượng đặc biệt là đối tượng khi chết do thiên tai, thảm họa dịch bệnh.

3. Cấp công trình xác định theo quy định hiện hành của ngành Xây dựng về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; cấp công trình nghĩa trang và cơ sở hỏa táng áp dụng theo phân cấp công trình hạ tầng kỹ thuật quy định tại Bảng 1.3 Phụ lục I kèm theo Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng (chi tiết tại Phụ lục cấp công trình nghĩa trang và cơ sở hỏa táng ban hành kèm theo Quy định này).

Điều 3. Nguyên tắc táng và trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

1. Việc táng phải được thực hiện trong các nghĩa trang, trường hợp táng trong các khuôn viên nhà thờ, nhà chùa, thánh thất tôn giáo phải bảo đảm vệ sinh môi trường và được sự chấp thuận của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

2. Trường hợp đặc biệt (khi xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh) phải táng

người chết ngoài khu vực nghĩa trang do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn do mình quản lý; kiến nghị hoặc xử lý các vi phạm về quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn theo thẩm quyền.

Chương II

QUẢN LÝ NGHĨA TRANG VÀ CƠ SỞ HỎA TÁNG

Điều 4. Phân cấp về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là UBND cấp huyện) quản lý nghĩa trang cấp II, III và cơ sở hỏa táng thuộc địa bàn quản lý.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi tắt là UBND cấp xã) quản lý nghĩa trang cấp IV thuộc địa bàn quản lý.

Điều 5. Trách nhiệm cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ

UBND cấp huyện thực hiện việc cải tạo, đóng cửa, di chuyển các nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ trên địa bàn do mình quản lý.

Điều 6. Thẩm quyền phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang

1. UBND cấp huyện phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang cấp II, III được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách trên địa bàn quản lý.

2. UBND cấp xã phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang cấp IV được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách trên địa bàn quản lý.

3. Tổ chức, cá nhân phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang do mình đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước và gửi UBND theo phân cấp quản lý nghĩa trang được quy định tại Điều 4 Quy định này để quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện.

Điều 7. Lựa chọn đơn vị quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng

1. UBND cấp huyện có trách nhiệm lựa chọn đơn vị quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo phân cấp được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

2. UBND cấp xã có trách nhiệm lựa chọn đơn vị quản lý nghĩa trang theo phân cấp được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

3. Tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trực tiếp quản lý vận hành hoặc thuê quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng do mình đầu tư.

Điều 8. Giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân

Giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân được xây dựng nhằm bù đắp các chi phí đầu tư xây dựng và quản lý vận hành cho chủ đầu tư và đơn vị quản lý. Việc xác định giá dịch vụ nghĩa trang,

dịch vụ hỏa táng và giá chuyên nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân; trách nhiệm lập, thẩm định và phê duyệt giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và giá chuyên nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân thực hiện theo quy định tại Điều 27, 28 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

Chương III

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm:

a) Tổ chức lập, gửi Sở Tài chính thẩm định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng đối với các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận giá chuyên nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân và giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước;

b) Thống kê công suất nghĩa trang, cơ sở hỏa táng, tổ chức đánh giá năng lực các đơn vị dịch vụ nghĩa trang, hỏa táng để đảm bảo đáp ứng nhu cầu về mai táng, hỏa táng của người dân trên địa bàn tỉnh theo phương thức văn minh, hiện đại đáp ứng các quy định về bảo vệ môi trường.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm phối hợp đơn vị liên quan thực hiện công tác tuyên truyền về áp dụng hình thức hỏa táng, chính sách hỗ trợ hỏa táng của tỉnh để đảm bảo người dân tỉnh tiếp cận được với phương thức hỏa táng văn minh, bảo vệ môi trường.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định phương án giá dịch vụ do Sở Xây dựng chủ trì tổ chức lập đối với các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn chủ đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo quy định pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng;

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn Ủy ban nhân dân các cấp về trình tự, thủ tục và thẩm quyền giải quyết việc hỗ trợ chi phí lễ tang, chế độ phúng điếu và chi phí mai táng đối với cán bộ, công chức, viên chức, đối tượng chính sách, người có công và đối tượng bảo trợ xã hội trong việc mai táng.

6. Sở Y tế hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác đảm bảo an toàn vệ sinh phòng dịch bệnh theo quy định pháp luật hiện hành đối với các tổ chức, cá nhân có các hoạt động liên quan đến nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

Điều 10. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

1. Lập giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng đối với các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn do mình quản lý.

2. Hỗ trợ việc tự nguyện di chuyển các phần mộ riêng lẻ vào nghĩa trang tập trung theo các quy định hiện hành.

3. Tổ chức lập kế hoạch 05 năm, hàng năm đầu tư xây dựng mới, cải tạo, mở rộng và lộ trình đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và phần mộ riêng lẻ trên địa bàn theo quy hoạch được duyệt, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

4. Thống kê các nghĩa trang trên địa bàn gây ô nhiễm môi trường, cảnh quan không có khả năng khắc phục, ảnh hưởng đến môi trường sống của cộng đồng, không phù hợp với quy hoạch và đề xuất phương án di dời, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

5. Tổ chức kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất việc tuân thủ các quy định về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang đối với các tổ chức và cá nhân tham gia xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang trên địa bàn.

6. Báo cáo Sở Xây dựng về công tác quản lý nghĩa trang trên địa bàn và thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước.

7. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể xây dựng các chương trình tuyên truyền về việc cải tạo, đóng cửa và di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ trên địa bàn do mình quản lý về việc áp dụng hình thức hỏa táng để người dân tiếp cận được với phương thức hỏa táng văn minh, bảo vệ môi trường.

8. Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật (nếu có) về việc chấp hành các quy định pháp luật công tác bảo vệ môi trường tại các nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

Điều 11. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Hỗ trợ việc tự nguyện di chuyển các phần mộ riêng lẻ vào nghĩa trang tập trung theo các quy định hiện hành.

2. Tổ chức thông báo cho nhân dân về việc đóng cửa, di chuyển nghĩa trang.

3. Tổ chức kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm về quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn mình quản lý theo quy định.

4. Quản lý cải táng, tu sửa các phần mộ tại các nghĩa trang.

5. Báo cáo tình hình hoạt động hàng năm về UBND cấp huyện để UBND cấp huyện báo cáo về Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 12. Trách nhiệm của đơn vị quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng

Đơn vị quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng có trách nhiệm báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng nghĩa trang hàng năm với UBND cấp huyện trên địa bàn mình quản lý theo quy định.

Điều 13. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ vào ngày 25 tháng 12 hàng năm, Sở Xây dựng tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng.

2. Định kỳ vào ngày 15 tháng 11 hàng năm, các sở, ngành và UBND cấp huyện báo cáo Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng.

3. Định kỳ vào ngày 15 tháng 10 hàng năm, UBND cấp xã báo cáo UBND

cấp huyện để tổng hợp báo cáo Sở Xây dựng.

4. Định kỳ vào ngày 15 tháng 10 hàng năm, đơn vị quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng báo cáo UBND cấp huyện để tổng hợp báo cáo Sở Xây dựng.

Điều 14. Xử lý chuyển tiếp

1. Trường hợp táng trong các khuôn viên nhà thờ, nhà chùa, thánh thất tôn giáo trước ngày Quy định này có hiệu lực, được tiếp tục duy trì trên nguyên tắc phải bảo đảm vệ sinh môi trường theo quy định.

2. Các phần mộ riêng lẻ tồn tại trước ngày Quy định này có hiệu lực, thực hiện di dời theo Kế hoạch 05 năm, hàng năm theo quy hoạch được duyệt.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quy định này.

2. Các nội dung liên quan đến thực hiện quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh không được quy định tại Quy định này thì thực hiện theo Nghị định số 23/2016/NĐ-CP, Nghị định số 98/2019/NĐ-CP và các quy định khác của pháp luật hiện hành có liên quan.

3. Các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu để áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.



PHỤ LỤC
CẤP CÔNG TRÌNH NGHĨA TRANG VÀ CƠ SỞ HỎA TÁNG
(Kèm theo Quyết định số 33 /2022/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Stt	Loại công trình	Cấp công trình	Quy mô diện tích đất (ha)
1	Nghĩa trang	Cấp II	30 ÷ 60
		Cấp III	10 ÷ <30
		Cấp IV	<10
2	Cơ sở hỏa táng	Cấp II	Mọi quy mô